

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH
(Số tuần: 3 từ ngày 20 tháng 10 năm 2025 đến ngày 07 tháng 11 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a, Phát triển vận động				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát.	- Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: Bật tại chỗ.	* HD học - Hô hấp: Thổi bong bóng - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: Bật tại chỗ. - Tập theo nhạc: Cả nhà thương nhau. * HD chơi - Trò chơi: Con muỗi	
3	Trẻ kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	* HD học - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. * HD chơi - Trò chơi: Ném bóng vào rổ	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: Ném xa bằng 1 tay.	Ném xa bằng 1 tay.	* HD học - Ném xa bằng 1 tay. * HD chơi - Trò chơi: Đi bộ bằng 3 chân	
5	Trẻ có thể thực hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Nhảy lò cò 3m.	Nhảy lò cò 3m	* HD học - Nhảy lò cò 3m * HD chơi - Trò chơi mới: Trò chơi VĐ: Gia đình nào khéo; Bắt chước tạo dáng; Về đúng nhà mình.	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một	- Gập giấy - Lắp ghép hình - Vẽ hình nhà	* HD chơi: - Góc xây dựng: Xây dựng khu tập thể; xây dựng ngôi nhà của bé; xây dựng ao	

	số hoạt động: Vẽ nhà; Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.		cá của gia đình bé. - Vẽ ngôi nhà của bé - Gấp quạt giấy.	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
10	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau trong gia đình trẻ để có đủ chất dinh dưỡng	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	* HĐ chơi - Xem video, trò chuyện về sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật... - Trò chơi: Bé chọn đúng - sai.	
11	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng.	* HĐ lao động - Rèn kỹ năng: Thay quần áo * HĐ ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ - Rèn kỹ năng: Cầm bát, cầm thìa xúc ăn đúng cách không làm rơi vãi, ăn xong cất bát, thìa gọn gàng.	
12	Trẻ có thể tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.			
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng; Đi vệ sinh đúng nơi quy định tại gia đình.	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định ở gia đình. - Tự phục vụ sau khi đi vệ sinh.	* HĐ vệ sinh - Trò chuyện về ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khỏe con người. - Thực hành: Đi vệ sinh và tự phục vụ sau khi đi vệ sinh.	
15	Trẻ có thể nhận ra bếp đang đun, phích nước nóng, bàn là, bật lửa... là nguy hiểm không đến gần. Biết dao, kéo, que... là các vật sắc nhọn không nên nghịch.	Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như : Dao, kéo, liềm, que, bàn là, phích nước nóng, bật lửa, máy thái rau...	* HĐ học - Xem hình ảnh và trò chuyện về những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, bật lửa. - Trò chuyện về tác hại của việc nghịch: Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, bật lửa và những vật sắc nhọn như: Dao, kéo... * HĐ chơi - Trò chơi: Bé chọn đúng, sai, có bao nhiêu đồ vật	

16	Trẻ có thể nhận ra những nơi như: Bụi rậm, tổ ong, cột điện, cây...là nơi nguy hiểm không được chơi gần.	Nhận biết những nơi không an toàn và nguy hiểm như: Bụi rậm, tổ ong, cột điện, cây...	* HD chơi - Xem hình ảnh và trò chuyện về những nơi không an toàn và nguy hiểm: Bụi rậm, tổ ong, cột điện, cây. - Trò chơi: Bé chọn đúng, sai	
18	Trẻ có thể nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc, chảy máu. Nói được tên, địa chỉ gia đình (Thôn/bản, xã, tỉnh), số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Bị lạc, chảy máu. Nói được tên, địa chỉ gia đình (Thôn/bản, xã, tỉnh), số điện thoại người thân khi cần thiết. - Một số quy định ở gia đình về các nguồn lửa và cách phòng tránh một số sự cố có thể gây ra cháy nổ (cháy nhà, chập điện). - Phòng tránh, bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể.	* HD chơi - Xem video trò chuyện với trẻ về một số quy định ở gia đình: Không nghịch lửa, các sự cố có thể gây ra cháy nổ... - Rèn kỹ năng: Thoát hiểm an toàn khi có cháy (ST); bảo vệ các bộ phận nhạy cảm trên cơ thể (ST). - Thực hành: Nói được tên, địa chỉ gia đình (thôn/bản, xã, tỉnh), số điện thoại gia đình, người thân, gọi người giúp đỡ khi bị lạc, chảy máu.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

20	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét và thảo luận về đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng ở trong gia đình.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng trong gia đình.	* HD học - Thực hành gọi tên đồ dùng trong gia đình - <i>Tìm hiểu về một số đồ dùng trong gia đình</i>	
22	Trẻ biết thu thập thông tin về đồ dùng trong gia đình bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.		* HD chơi - Thực hành so sánh sự giống và khác nhau của 2-3 đồ dùng trong gia đình. - Trò chơi HT: Đồ dùng trong gia đình bé... - TCM: Cái túi kì lạ	

23	Trẻ có thể nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng trong gia đình			
25	Trẻ biết phân loại đồ dùng trong gia đình theo một hoặc 2 dấu hiệu.	Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1 - 2 dấu hiệu.	* HD học - Khám phá cái cốc (ST) * HD chơi - Thực hành phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1-2 dấu hiệu - Trò chơi: Tìm đồ dùng cùng nhóm.	
27	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đồ dùng trong gia đình qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	Tham gia các trò chơi đóng vai, học tập, các hoạt động âm nhạc, tạo hình theo chủ đề gia đình.	* HD học - Hát: Đồ dùng bé yêu; bé quét nhà. - Vẽ cái bát. * HD chơi - Trò chơi học tập: Đây là cái gì? Làm bằng gì?; bữa ăn gia đình.	

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

28	Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích nói về số lượng và đếm các vật xung quanh trong phạm vi 6	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng - Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3.	* HD học - Nhận biết nhóm có số lượng 7. Nhận biết chữ số 3, số thứ tự trong phạm vi 3. * HD chơi - Đếm số lượng đồ dùng trong gia đình trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	
29	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng.			
30	Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 6 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
31	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-3 để chỉ số lượng, số thứ tự.			

32	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả.	Gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 3	* HD học - <i>Củng cố tách/gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 3.</i> * HD chơi - Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 3	
33	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng 3 thành hai nhóm nhỏ hơn.	Tách một nhóm đối tượng 3 thành hai nhóm nhỏ hơn.		
34	Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số điện thoại, số cứu hỏa 114)	* HD học - Trò chuyện về số điện thoại của người thân trong gia đình bé. - Thực hành: Đọc số điện thoại, số cứu hỏa 114. * HD chơi - Trò chơi học tập: Địa chỉ nhà ai	
37	Trẻ có thể chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật)	So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn và tam giác, hình vuông và hình chữ nhật.	* HD học - Ôn các hình tròn, tam giác, vuông, chữ nhật. - Thực hành: So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình tròn và tam giác, hình vuông và hình chữ nhật.	
38	Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- HD chơi: + Cho trẻ sử dụng các hình hình học để xếp theo ý thích và theo yêu cầu. - Thực hành: Xếp ngôi nhà bằng các hình hình học.	
c. Khám phá xã hội				
42	Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. - Địa chỉ gia đình	* HD học - <i>Gia đình thân yêu của bé</i> * HD chơi - <i>Trò chơi học tập: Về đúng nhà mình.</i> Gia đình của tôi; gia đình của bạn.	
43	Trẻ có thể nói được địa chỉ của gia đình			

	minh (Thôn/bản, xã, tỉnh) khi được hỏi, trò chuyện			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng trong gia đình.	Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng của đồ dùng trong gia đình và các từ biểu cảm.	* HĐ học - Hiểu, nhắc lại các từ: “Giường”, “tủ”, “bếp”, “thái”, “nấu”, già, sứ, nhựa, kim loại, chiếu, chăn, gối.... - Trò chuyện về đặc điểm, tính chất, công dụng của một số đồ dùng trong gia đình: Giường, tủ, bếp * HĐ chơi - Góc PV “Đóng vai theo chủ đề gia đình, bán hàng...”: thái, nấu, già - Trò chơi học tập: “Hãy chọn đúng”: Sứ, nhựa, kim loại * HĐ ngủ, vệ sinh: - Thực hành: Chải chiếu, chăn, gối...	
52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về gia đình và đồ dùng trong gia đình trẻ. - Trẻ có thể nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ người, tên gọi, đồ dùng trong gia đình đơn giản bằng tiếng anh.	- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng về gia đình. - Nghe các bài hát: Ba ngọn nến lung linh, bố là tất cả, khúc hát ru của người mẹ trẻ; bài thơ (em yêu nhà em, chiếc quạt nan, giúp mẹ...), đồng dao: Dích dích dắc dắc, câu đố về chủ đề gia đình. - Nghe hiểu nội dung truyện kể: Cháu ngoan của bà. - Nghe từ chỉ người, tên gọi, đồ dùng trong gia đình và hành động	* HĐ chơi - Nghe các bài hát: Ba ngọn nến lung linh, bố là tất cả, khúc hát ru của người mẹ trẻ; bài thơ (em yêu nhà em, chiếc quạt nan, giúp mẹ...), đồng dao: Dích dích dắc dắc, câu đố về: Cái tủ, cái bát, cái xoong... - Nghe hiểu nội dung truyện kể: Cháu ngoan của bà. - Cho trẻ nghe từ quen thuộc bằng tiếng anh: Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, cái bát, cái cốc, cái đĩa, cái thìa, cái chảo, cái xoong qua video.	

		đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh (Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, cái bát, cái cốc, cái đĩa, cái thìa, cái chảo, cái xoong...)	- Trò chơi: Bữa ăn gia đình (bằng tiếng Anh). - Trò chơi VD: Có bao nhiêu đồ vật: Bát, gương, lược.	
53	Trẻ có thể nói rõ về gia đình, đồ dùng trong gia đình để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó - Trả lời và đặt câu hỏi ai? cái gì? ở đâu? để làm gì?	* HD chơi - Thực hành: Kể về gia đình trẻ và một số đồ dùng trong gia đình. - Thực hành gọi tên các đồ vật trong gia đình: Đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để mặc, đồ dùng vệ sinh, đồ điện...	
54	- Trẻ có thể sử dụng được các từ chỉ đặc điểm của các đồ dùng trong gia đình. - Trẻ có thể nói được một số từ tiếng anh đơn giản chỉ người, đồ dùng trong gia đình.	- Nhắc được một số từ tiếng Anh đơn giản chỉ người, tên gọi, đồ dùng trong gia đình và hành động đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh (Ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em, cái bát, cái cốc, cái đĩa, cái thìa, cái chảo, cái xoong...).	- Trò chơi HT: Kể đủ 3 thứ. - Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng các đồ dùng trong gia đình (bằng tiếng anh).	
55	Trẻ biết sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép về gia đình, đồ dùng trong gia đình	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng câu đơn, câu ghép về gia đình, đồ dùng trong gia đình.	* HD học - Xem video về các hoạt động của gia đình - Trò chuyện về các thành viên trong gia đình trẻ, đồ dùng trong gia đình.	
57	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố trong chủ đề gia đình; Em yêu nhà em, chiếc quạt nan, giúp mẹ; đồng dao: Dích dích dắc dắc; ca dao: Công cha như núi thái sơn...	Đọc các bài thơ, đồng dao, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi. Em yêu nhà em, chiếc quạt nan, giúp mẹ; đồng dao: Dích dích dắc dắc, ca dao: Công cha như núi thái sơn...	* HD học - <i>Thơ: Em yêu nhà em, chiếc quạt nan, giúp mẹ.</i> - Đọc đồng dao: Dích dích dắc dắc. Ca dao: Công cha như núi thái sơn.	
58	Trẻ biết kể lại truyện “Cháu ngoan của bà” có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe: Cháu ngoan của bà	* HD học - <i>Truyện: Cháu ngoan của bà.</i>	
62	Trẻ biết mô tả hành	- Mô tả hành động	* HD chơi	

	động của các nhân vật qua các câu chuyện: thể giới kẹo mút, truy tìm kho báu, cháu ngoan của bà	của các nhân vật trong truyện: thể giới kẹo mút, truy tìm kho báu, cháu ngoan của bà	- Thực hành: Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh, truyện.	
63	Trẻ có thể chọn sách để xem	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Giữ gìn, bảo vệ sách - Xem phim, tranh ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam”.	* HD chơi - Góc thư viện: Xem sách: Gấu con chia quà; Thỏ con không vâng lời. - Nghe đọc sách: Quà tặng mẹ - Xem sách về các hoạt động, một số đồ dùng trong gia đình bé. - Xem sách Ebook truyện tranh “Tôi yêu Việt Nam”; Tập 5 - Chú cảnh sát giao thông. Tập 6 - kiên nhẫn khi tắc đường. Tập 7 - Thể giới kẹo mút; Tập 8 - Truy tìm kho báu”.	
64	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa “đọc vẹt” về chủ đề gia đình.	Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	* HD chơi - Góc thư viện: Trẻ lấy sách để xem, cầm sách đúng chiều và giở từng trang, chỉ hướng đọc viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	
66	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để viết tên.	- Nhận dạng chữ cái e,ê. - Nhận biết một số ký hiệu, tín hiệu của phương tiện cháy nổ.	* HD chơi - Cho trẻ làm quen chữ cái e,ê. - Tìm chữ cái e, ê theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái e,ê - Xem video, hình ảnh và trò chuyện về ký hiệu, tín hiệu của phương tiện cháy nổ. - Trò chơi: Bé nào chọn đúng.	
4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội				
67	Trẻ có thể nói được	Tên, tuổi, giới tính,	* HD học	

	tên, tuổi, giới tính, dân tộc của bố, mẹ trẻ.	dân tộc của bố, mẹ trẻ.	- Trò chuyện về tên bố, tên mẹ, tuổi, giới tính của bố, mẹ trẻ. - Thực hành: Bé giới thiệu về gia đình mình. * HD chơi - Trò chơi: Gia đình tôi	
69	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Sở thích, khả năng của bản thân.	* HD chơi - Góc phân vai: Chơi gia đình, mẹ con, bác sỹ, cửa hàng bách hóa... - Trò chuyện về khả năng, sở thích của người thân trong gia đình trẻ. - GDKN sống: Kỹ năng nghe điện thoại. * HD lao động - Bé làm trực nhật.	
70	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			
71	Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	* HD học - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	
72	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, vẽ...	* HD chơi - Trò chơi: Tôi vui tôi buồn; biểu lộ cảm xúc nào giống nhất. - Vẽ khuôn mặt cảm xúc.	
76	Trẻ thực hiện được một số quy định ở trong gia đình như: cất đồ dùng đúng nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở trong gia đình: Đồ đồ dùng đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ. - Phân biệt hành vi “đúng - sai”, “tốt - xấu”. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.	* HD học - Trò chuyện về một số quy định ở gia đình - Thực hành: Kể về những quy định ở gia đình trẻ * HD lao động - Thực hành: Cất đồ dùng gia đình vào nơi quy định. * HD chơi - Xem video, hình ảnh về sự yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Trò chuyện về sự quan tâm yêu mến những người	

			thân trong gia đình	
77	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép với ông bà, bố mẹ, người thân trong gia đình.	Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép với ông bà, bố mẹ, người thân trong gia đình.	* HD học - Bé nói lời yêu thương - Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, lễ phép lịch sự * HD chơi - Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép... - Trò chơi: Bé nào ngoan nhất	
80	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với ông bà, bố mẹ, người thân trong gia đình để thực hiện một số hoạt động chung như: sắp mâm, sắp xếp đồ dùng...	Quan tâm, giúp đỡ bố mẹ, người thân trong gia đình	* HD chơi - Chơi đóng vai: Gia đình, mẹ con, bác sỹ, cửa hàng bách hóa ... - Trò chuyện về: Quan tâm, giúp đỡ bố mẹ, người thân trong gia đình những công việc nhỏ vừa sức. - Thực hành: Kể về những việc bé làm để giúp đỡ bố mẹ.	
83	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định của gia đình	Giữ gìn vệ sinh môi trường trong và xung quanh gia đình	* HD lao động - Rèn KN: Nhặt rác bỏ vào đúng nơi quy định.	
84	Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi nhà	Tiết kiệm điện, nước (Ra khỏi nhà tắt quạt, điện).	* HD chơi - Xem video, trò chuyện về tác hại của việc không tắt quạt, điện khi ra khỏi nhà. - Rèn KN: Tắt quạt, điện khi ra khỏi nhà.	

5. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ

87	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Ba ngọn nến lung linh, Bố là tất cả, khúc hát ru của người mẹ trẻ, niềm vui gia đình, ru em. - Trẻ có thể nghe	- Nghe các loại nhạc khác nhau về gia đình (nhạc thiếu nhi, dân ca) Ba ngọn nến lung linh, Bố là tất cả, khúc hát ru của người mẹ trẻ, niềm vui gia đình, ru em. - Nghe các bài hát đơn giản bằng Tiếng	* HD học - Nghe các bài hát: Ba ngọn nến lung linh, Bố là tất cả, khúc hát ru của người mẹ trẻ, niềm vui gia đình, ru em. - Nghe bài hát tiếng anh: Family.	
----	--	--	--	--

	bài hát đơn giản bằng Tiếng Anh về gia đình.	Anh về gia đình Family.		
88	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài : Cháu yêu bà, Cả nhà thương nhau, nhà của tôi. - Trẻ có thể hát theo bài hát tiếng anh đơn giản phù hợp với lứa tuổi về chủ đề: Gia đình.	Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát; Cháu yêu bà, cả nhà thương nhau, nhà của tôi. - Hát theo bài hát tiếng anh: Family.	* HD học - <i>Hát: Cả nhà thương nhau, cháu yêu bà, nhà của tôi.</i> - Hát theo bài hát tiếng anh: Family.	
89	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức vỗ tay theo tiết tấu chậm; Nhà của tôi, vỗ tay theo nhịp: Cả nhà thương nhau; múa: Cháu yêu bà.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát; Nhà của tôi, cả nhà thương nhau, cháu yêu bà. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Nhà của tôi vỗ tay theo nhịp: Cả nhà thương nhau; múa: Cháu yêu bà.	* HD học - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát; Nhà của tôi, cả nhà thương nhau, cháu yêu bà. + <i>Gõ đệm, vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: Nhà của tôi vỗ tay theo nhịp: Cả nhà thương nhau; múa: Cháu yêu bà..</i> * HD chơi + <i>Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi</i>	
90	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm trong chủ đề gia đình.	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo thành ngôi nhà, giường, tủ, quạt, ti vi..	* HD học - Thiết kế khung ảnh gia đình bé (EDP) - Vẽ ngôi nhà - Nặn đồ dùng gia đình bé (ST) * HD chơi	
91	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục về gia đình.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt dán, để tạo ra ngôi nhà...	- Góc tạo hình: Vẽ, cắt dán ngôi nhà, một số đồ dùng trong gia đình - Xếp ngôi nhà; 1 tầng,	
92	Trẻ biết cắt theo			

	đường thẳng và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục về gia đình.		nhiều tầng, nhà sàn, xếp bàn, ghế... - Chơi ngoài trời, hoạt động góc tạo hình: Dùng rơm, hạt gạo, giấy, lá cây, bìa, nan, giấy... tạo thành ngôi nhà, quạt, tủ, giường, tivi....	
93	Trẻ biết làm lổm, đục bết, bẻ lổe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành một số đồ dùng trong gia đình	- Sử dụng các kĩ năng nặn, xếp hình để tạo ra một số đồ dùng trong gia đình, ngôi nhà		
94	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau xếp bàn, ghế, tủ, ngôi nhà.			

Thanh Nura, ngày 15 tháng 10 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Phạm Tuyết Thanh

Chu Thị Thu Phương

Nguyễn Thị Oanh